

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu hồi đất xây dựng công trình Trùng tu, nâng cấp,  
xây dựng bia và hàng rào bảo vệ các khu di tích ngành Tài chính  
trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HOÁ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh Tuyên Quang về danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trùng tu, nâng cấp, xây dựng bia và hàng rào bảo vệ các khu di tích ngành Tài chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng công trình Trùng tu, nâng cấp, xây dựng bia và hàng rào bảo vệ các khu di tích ngành Tài chính trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Chiêm Hóa tại Tờ trình số 23/TTr-PTQĐ ngày 30/12/2019 và Tờ trình số 81/TTr-TNMT ngày

30/12/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thu hồi đất để xây dựng công trình Trùng tu, nâng cấp, xây dựng bia và hàng rào bảo vệ các khu di tích ngành Tài chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi tổng diện tích 5.390,6 m<sup>2</sup> của 01 tổ chức và 06 hộ gia đình tại xã Phú Bình và xã Bình Nhân, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

1.1. Tại xã Phú Bình thu hồi diện tích 3.200,3 m<sup>2</sup> của 01 tổ chức 03 hộ gia đình, trong đó:

\* Phân theo nhóm đất:

- Nhóm đất nông nghiệp: 3.080,3 m<sup>2</sup>.

Đất có rừng trồng sản xuất (RST): 3.080,3 m<sup>2</sup>.

- Nhóm đất phi nông nghiệp: 120 m<sup>2</sup>.

Đất giao thông (DGT): 120 m<sup>2</sup>.

\* Phân theo đối tượng sử dụng đất:

- Hộ gia đình, cá nhân: 3.080,3 m<sup>2</sup>.

- UBND xã Phú Bình: 120 m<sup>2</sup>.

1.2. Tại xã Bình Nhân thu hồi diện tích 2.190,3 m<sup>2</sup> đất nông nghiệp của 03 hộ gia đình, bao gồm:

- Đất trồng cây lâu năm (CLN): 1.936,1 m<sup>2</sup>.

- Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK): 254,2 m<sup>2</sup>.

*(Có danh sách chủ sử dụng đất và bản trích đo địa chính để thu hồi đất kèm theo)*

Ranh giới thu hồi đất được xác định bởi các đường liền nét đậm khép kín (có diện tích, số thửa đất, loại đất) được thể hiện trên 02 mảnh trích đo địa chính để thu hồi đất xây dựng công trình Trùng tu, nâng cấp, xây dựng bia và hàng rào bảo vệ các khu di tích ngành Tài chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, hệ tọa độ VN-2000, khu vực thôn Nà Làng, xã Phú Bình và thôn Đồng Tâm, xã Bình Nhân, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, tỷ lệ 1/500.

- Lý do thu hồi đất: Xây dựng công trình: Trùng tu, nâng cấp, xây dựng bia và hàng rào bảo vệ các khu di tích ngành Tài chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các xã: Phú Bình, Bình Nhân

- Có trách nhiệm gửi Quyết định này cho các hộ gia đình có tên trong danh sách thu hồi đất kèm theo; trường hợp không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và nơi sinh hoạt cộng đồng khu dân cư nơi có đất thu hồi.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động người bị thu hồi đất chấp hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và quyết định thu hồi đất của nhà nước.



- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện đúng các quy định trong trình tự thủ tục bồi thường.

**2.** Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Chiêm Hoá và Hội đồng Bồi thường tái định cư công trình

Phối hợp với Chủ đầu tư xây dựng công trình (Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang) thanh toán dứt điểm kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân được bồi thường thiệt hại trong phạm vi giải phóng mặt bằng đúng thời gian quy định.

**3.** Chủ đầu tư xây dựng công trình (Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang) có trách nhiệm bố trí đầy đủ nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình có tài sản trên đất bị thu hồi theo đúng quy định của nhà nước.

**4.** Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chiêm Hoá

Chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đất đai.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chiêm Hóa, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Chiêm Hóa, Chủ tịch UBND các xã: Phú Bình, Bình Nhân; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các hộ gia đình đang sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Phó CT UBND huyện phụ trách KT;
- Như Điều 3 (Thực hiện);
- Chánh VP, Phó chánh VPTH;
- CVKT;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ Đình Tân**



**DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT ĐỂ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG XÂY DỰNG**

**Công trình: Trùng tu, nâng cấp, xây dựng bia và hàng rào bảo vệ các khu di tích ngành Tài chính trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang**

(Kèm theo Quyết định số **656** /QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Chiêm Hóa)

Đơn vị tính: m<sup>2</sup>

TT	Tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất (Thôn)	Số tờ bản đồ	Số thửa đất	Tổng diện tích	Nhóm đất nông nghiệp			Nhóm đất phi NN	
						Tổng	Trong đó		Tổng	Trong đó
							Đất trồng cây lâu năm (CLN)	Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK)		
	<b>Tổng cộng (A+B)</b>				<b>5.390,6</b>	-	-			
<b>A</b>	<b>Xã Phú Bình</b>				<b>3.200,3</b>	<b>3.080,3</b>			<b>120,0</b>	<b>120,0</b>
<b>I</b>	<b>Đất hộ gia đình, cá nhân</b>				<b>3.080,3</b>	<b>3.080,3</b>	-		-	
1	Hà Thị Lã	Thôn Nà Làng	01	01	<b>2.520,0</b>	2.520,0			2.520,0	
2	Hoàng Ứng Tiên	Thôn Nà Làng	01	04	<b>291,2</b>	291,2			291,2	
3	Hoàng Hữu Năm	Thôn Nà Làng	01	02	<b>269,1</b>	269,1			269,1	
<b>II</b>	<b>UBND xã Phú Bình</b>	<b>Thôn Nà Làng</b>	<b>01</b>	<b>03</b>	<b>120,00</b>				<b>120,00</b>	<b>120,00</b>
<b>B</b>	<b>Xã Bình Nhân</b>				<b>2.190,3</b>	<b>2.190,3</b>	<b>1.936,1</b>	<b>254,2</b>		
1	Đặng Văn Vy	Thôn Đồng Tâm	01	03	<b>704,7</b>	704,7	704,7			
				05	<b>95,3</b>	95,3	95,3			
2	Lục Thị Chuyền	Thôn Đồng Tâm	01	01	<b>684,1</b>	684,1	684,1			
				04	<b>254,2</b>	254,2		254,2		
3	Trần Thị Tạ	Thôn Đồng Tâm	01	2	<b>452,0</b>	452,0	452,0			